

Thanh Phú, ngày 13 tháng 01 năm 2025

Số: 01/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 598/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số A, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Võ Ngọc G, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bé B có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền còn nợ là 283.300.000 đồng (hai trăm tám mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng). Thời hạn trả khi quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự có giá ngạch: 7.082.500 đồng (Bảy triệu không trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 3.541.250 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.082.500 đồng theo biên lai thu 0006096 ngày 16/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N (do bà Võ Ngọc G nộp thay) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.541.250 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu 0006096 ngày 16/12/2024.

Bà Nguyễn Thị Bé B tự nguyện chịu 3.541.250 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương